

Số: 680 /NĐTW-VTTBYT
V/v Mời chào giá trang thiết bị, VTYT
tiêu hao, y dụng cụ

Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói Mua sắm bổ sung vật tư y tế tiêu hao với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: *Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương, Thôn Bàu, xã Kim Chung, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.*

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

ThS. Bùi Văn Tấn, Phó trưởng phòng Vật tư - Thiết bị y tế, Số điện thoại: 098.693.1071, email: vattu_yte@nhtd.vn.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- *Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Vật tư - Thiết bị y tế - Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương, Thôn Bàu, xã Kim Chung, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.*

- *Nhận qua email: vattu_yte@nhtd.vn.*

** Lưu ý: Đơn vị cung cấp báo giá qua email vẫn phải gửi bản gốc báo giá đến địa chỉ tiếp nhận báo giá trực tiếp.*

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 18 tháng 06 năm 2025 đến trước 17h ngày 29 tháng 6 năm 2025

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 18 tháng 06 năm 2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh sách Vật tư y tế tiêu hao, bao gồm: *(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)*

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản vật tư y tế tiêu hao:

- Địa điểm cung cấp, lắp đặt: Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương
- Yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: 60 ngày.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: Không.
- Thanh toán: Tùy theo nhu cầu sử dụng, hàng tháng chủ đầu tư sẽ thông báo danh mục vật tư và số lượng cụ thể cho nhà thầu (được thể hiện qua số lượng thực tế hoặc biên bản giao nhận hàng hóa) và chủ đầu tư sẽ thanh quyết toán cho nhà thầu theo số lượng thực tế.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, VTTB.



Phạm Ngọc Thạch

PHỤ LỤC 1: DANH SÁCH VẬT TƯ Y TẾ, Y DỤNG CỤ, THIẾT BỊ YÊU CẦU BẢO GIÁ

STT	Tên vật tư	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật	Ghi chú
1	Máy đo SpO2 cầm tay	Cái	03	<u>Cấu hình chuẩn:</u> + Máy chính: 01 cái + Bộ cáp đo SpO2: 01 bộ + Pin AA: 01 bộ <u>Thông số kỹ thuật:</u> - Máy đo SpO2, nhịp mạch loại máy cầm tay - Màn hình 2.5inch TFT hiển thị các thông số của máy - Có chức năng cảnh báo bằng hình ảnh và âm thanh - Chức năng SpO2: + Dải đo: từ 70 - 100%, bước tăng 1% - Chức năng nhịp mạch: + Dải đo: 30 ~ 235 bpm, bước tăng 1bpm + Độ chính xác: ± 2bpm	
2	Tay dao mổ siêu âm dạng súng	cái	2	- Tương thích với Hệ thống dao mổ siêu âm Y16-E và dây dao kèm hệ thống. - Năng lượng siêu âm từ dây dao được truyền đến tay dao mổ, cho phép cắt và hàn các mạch máu. - Dùng trong phẫu thuật nội soi. - Đầu dao cong. - Bề mặt làm việc: bao gồm bề mặt lõm, lồi, bề mặt kẹp, bề mặt cắt ngược. - Tay cầm có nút điều chỉnh năng lượng min, max. - Đường kính cán: 5mm, chiều dài cán các cỡ: 13cm, 22cm, 35cm, 45cm; cán xoay 360 độ.	
3	Bát inox	Cái	2	Chất liệu thép không gỉ, SUS 304 Thể tích 500ml, phi 16 cao 9	
4	Bộ đặt nội khí quản 3 lưỡi	Bộ	10	- Bóng đèn được thiết kế để dàng tháo lắp ở đầu lưỡi. - Có thể hấp tiệt trùng ở nhiệt độ 134oC trong vòng 5 phút.	

				- Lưỡi được thiết kế tối tân dễ dàng đặt ống nội khí quản và quan sát tốt - Cấu hình 01 bộ bao gồm: 01 Lưỡi cong số 2; 01 Lưỡi cong số 3; 01 Lưỡi cong số 4; 01 Cán pin, 01 Hộp đựng			
5	Panh phẫu thuật thẳng có máu	Cái	100	Chất liệu thép inox không gỉ, panh gấp thẳng có máu size 16 cm			
6	Vòng bút máy đo huyết áp bắp tay	Cái	30	- Dùng cho tất cả các dòng máy đo huyết áp Omron - Thiết kế ôm sát bắp tay, có kích thước phù hợp với chu vi bắp tay từ 22 cm đến 32 cm - Chất liệu vải mềm mại, không gây kích ứng da			
7	Kẹp phẫu tích không máu	Cái	100	Được cấu tạo từ chất liệu thép không gỉ Kẹp phẫu tích cầm nắm dễ thao tác, có thiết kế khóa giúp cố định kim chắc chắn và dễ dàng. Kẹp phẫu tích không máu: dùng trong quá trình tiểu phẫu, kẹp gấp mô...			
8	Kéo cắt chỉ	Cái	50	Chất liệu: Thép không gỉ, dài 11,5cm			
9	Kẹp phẫu tích có máu	Cái	100	Được cấu tạo từ chất liệu thép không gỉ Kẹp phẫu tích cầm nắm dễ thao tác, có thiết kế khóa giúp cố định kim chắc chắn và dễ dàng. Kẹp phẫu tích có máu: dùng để giữ kim, giữ da, giữ mô cứng Dài 16cm			
10	Kim kẹp kim	Cái	50	Chất liệu thép không gỉ an toàn và thiết kế đẹp, gọn			
11	Bát kén	Cái	250	Chất liệu thép không gỉ, SUS 304 Kích thước:			
12	Panh phẫu thuật thẳng không máu	Cái	100	Chất liệu thép inox không gỉ, panh gấp thẳng không máu size 16 cm			
13	Kéo phẫu thuật thẳng nhọn	Cái	150	Chất liệu: Thép không gỉ, Loại: thẳng nhọn 16 cm			
14	Khay inox (khay quả đậu)	Cái	150	Chất liệu thép không gỉ Kích thước: 20x13x3 cm			
15	Khay đựng dụng cụ Inox	Cái	60	Chất liệu thép không gỉ, SUS 304 Kích thước: 250x200x30mm			


 BỘ Y TẾ
 VIỆT NAM
 G U

16	Trụ cấy pank inox	Cái	30	Chất liệu thép không gỉ	
17	Hộp bông còn	Cái	30	Chất liệu thép không gỉ Hộp inox tròn phi 7.5cm	
18	Bóng đèn đặt nội khí quản	Cái	30	Được sử dụng trong bộ đặt nội khí quản	
19	Kim thử đường huyết	Cái	2,000	- Loại bút chích máu phù hợp: On Call Plus, On Call EZ, On Call EZII - Lượng mẫu máu lấy: 1.0µL - Điều kiện bảo quản: +2~30°C	
20	Đồng hồ đo áp suất oxy	Cái	5	- Không sử dụng dầu - Dưới 14.700kpa, 150kg/cm2 - Áp lực đầu vào: 15 MPa - Áp lực đầu ra: 0,2-0 0,3 MPa - Van an toàn: 0,35 ± 0,05 MPa - Lưu lượng : 1-15L / phút - Áp suất: 0,142Mpa	
21	Bộ đo huyết áp cơ	Bộ	5	- Đồng hồ chuẩn có vạch chia từ 20 ~300mmHg - Độ chính xác ± 3mmHg - Hệ thống ống dẫn khí, quả bóp bằng chất liệu cao su chống oxy hoá có độ bền cao - Vòng bít làm bằng chất liệu vải có độ bền cao - Hệ thống dây dẫn khí bằng cao su cao cấp chống oxy hoá. - Đồng hồ áp lực hiển thị áp suất chuẩn (không bị lệch điểm không) - Tai nghe có độ khuếch đại lớn, nghe êm, không đau tai. - Bộ phận khuếch đại âm thanh Làm bằng chất liệu Aluminum, màng khuếch đại có độ nhạy âm cao	
22	Que lấy bệnh phẩm Spatula	Cái	2000	- Được làm bằng gỗ thông tự nhiên đã trích nhựa, có màu ngà, mùi gỗ thông tự nhiên không ngấm tẩm hóa chất - Tiệt trùng hoàn toàn bằng cách chiếu xạ tia Gamma sau khi đã hoàn thành đóng gói. - Có hình dáng giống chiếc xương gà với hai đầu khác nhau tùy theo nhu cầu sử dụng.	

23	Dầu Paraphin	lít	10	Dầu parafil, dung dịch màu trắng, không màu, không mùi	
24	Giấy in máy nghe tim thai	Cuộn	100	Giấy monitor sản khoa Sonicaid Meridian 800, 8400-8003 (không sọc) Kích thước: 143mm x 150mm x 300sh	
25	Gạc cầu khoa sản	Miếng	10.000	- Sản xuất từ gạc và bông hút nước 100% cotton có độ thấm hút cao. Hình cầu, Bông hút được bọc kín bởi một lớp gạc y tế tạo thành cầu bông, đường kính 45mm được khóa giữ bằng một dây - Không có độc tố, không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. - Tốc độ hút nước ≤ 5 giây. Độ ngậm nước ≥ 100gr nước/5gr bông. - Chất tan trong nước $< 0.5\%$. Độ pH: trung tính. - Độ trắng: $\geq 80\% \pm 10\%$. Muối kim loại: không quá hàm lượng cho phép. - Độ ẩm không quá 8%. Hàm lượng chất béo: không vượt quá 0,5%. • Kích thước: Fi 45 vô trùng. - Quy cách: 1cái/ gói. Được đóng gói bằng 2 lớp, một lớp bằng PE, một lớp bằng bao bì giấy có màu chỉ thị tiết trùng dùng trong y tế. - Tiệt trùng bằng khí EO.Gas	
26	Ống thông niệu đạo vô trùng dùng 1 lần	Cái	400	- Chất liệu: cao su (đã tiệt trùng) - Đầu thon mịn của ống thông tạo điều kiện dễ dàng đưa vào niệu đạo. - Hai lỗ lớn ở đầu ống được đặt chính xác giúp thoát nước hiệu quả. - Tiệt trùng bằng phóng xạ Gamma hoặc khí ETO. - Các Size: 8F- 10F - 12F - 14F - 16F - 18F - 20F.	
27	Khí dùng cho máy phát tia Plasma lạnh bình 8 lít	bình	15	Dùng cho máy phát tia Plasma lạnh hỗ trợ điều trị vết thương. * Thành phần: - Bao gồm Argon độ tinh khiết 99,9995%	

				- H₂O < 3 ppm; N₂ < 5 ppm; Oxygen < 2ppm * Bình chứa: - Bình hợp kim nhôm dung tích 8 lít - Kích thước: 159 x 8 x 615 (mm) - Kích thước bao gồm nắp: 159 x 8 x 730 (mm) - Áp suất an toàn của bình chứa: 250Bar - Áp suất khí nén khi đầy: 130bar - Thể tích khí trong bình (Khí giải nén): 1.040 lít * Chuẩn kết nối: - Nối nhanh cơ khí: NTP G 1/4 – 6 mm - Giao diện nối điện tử: HDMI * Sản phẩm là hỗn hợp khí trong bình, không bao gồm vỏ bình và các bộ phận đi kèm.	
--	--	--	--	--	--

Phụ lục 2 - Mẫu báo giá

Áp dụng đối với mua sắm trang thiết bị y tế; mua sắm linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế

BÁO GIÁ

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Thông số kỹ thuật	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VNĐ)	Thành tiền (đã bao gồm Thuế, phí, lệ phí (nếu có)) ⁽⁹⁾ (VNĐ)	Mã 5086 Ảnh xạ bảo hiểm
1	Vật tư Thiết Bị A									
2	Vật tư Thiết Bị B									
n	...									

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng 90 ngày, kể từ ngày tháng ... năm 2025 [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm...[ghi ngày....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I – Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc

Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu ghi trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thông nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.